

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG (Community college)(TCĐCĐ), cơ sở giáo dục và đào tạo hầu hết do nhà nước đầu tư thành lập đào tạo các đối tượng người học tại cộng đồng dân cư thường là người đã tốt nghiệp trung học phổ thông với các khóa học nhất là hai năm.

TCĐCĐ có một số đặc điểm hoạt động chung như sau: (1) tuyển sinh rộng mở cho mọi đối tượng; (2) định hướng đại chúng; (3) tập trung vào việc học tập của sinh viên; (4) linh hoạt hơn để đáp ứng với môi trường địa phương; (5) đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; (6) cung cấp chương trình giáo dục cấp bằng cao đẳng về nghệ thuật và khoa học, đồng thời để liên thông lên học đại học 4 năm; (7) cung cấp các chương trình giáo dục cộng đồng và các hoạt động văn hóa.

Chức năng của TCĐCĐ là giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng nhân lực cho cộng đồng từ trình độ cao đẳng trở xuống. Tuy nhiên, thời gian gần đây ở Hoa Kỳ, có khoảng một trăm TCĐCĐ có thể đào tạo đến trình độ cử nhân ở một số ngành học nào đó.

TCĐCĐ thành lập ban đầu ở Hoa Kỳ từ thế kỷ XIX là các trường sư phạm nơi đào tạo giáo viên. Về sau, ở các thành phố lớn, các TCĐCĐ công lập thường là phần mở rộng của các trường trung học, như trường trung học Joliet Junior được thành lập đầu tiên ở Illinois vào năm 1901. Các trường cao đẳng cộng đồng ban đầu này thường có quy mô nhỏ (dưới hai trăm sinh viên) và tập trung vào giáo dục đại cương với mục tiêu chuyển sinh viên sang các trường đại học bốn năm. TCĐCĐ ở Hoa Kỳ được phát triển mạnh mẽ, đến năm 2022 đã có chín trăm ba mươi lăm TCĐCĐ công lập, bảy mươi hai TCĐCĐ ngoài công lập và ba mươi lăm TCĐCĐ của bộ lạc với quy mô tăng đáng kể. Theo số liệu công bố của Trung tâm nghiên cứu cao đẳng cộng đồng Hoa Kỳ, có khoảng một trăm TCĐCĐ có các chương trình đào tạo cử nhân. Ngoài việc thực hiện các trách nhiệm giải trình về chất lượng, hiệu quả, cơ hội tiếp cận TCĐCĐ, các TCĐCĐ phải thực hiện báo cáo về số lượng tuyển sinh, số chương trình liên thông và số sinh viên có việc làm cho cơ quan quản lý và Bộ Tài chính. Báo cáo này là một báo cáo tình trạng toàn diện về các hoạt động và kết quả của trường, bao gồm thông tin về việc làm của sinh viên và thu nhập sau khi hoàn thành các chương trình. Đồng thời các TCĐCĐ thực hiện các biện pháp bảo đảm chất lượng bao gồm cả kiểm định.

Mô hình TCĐCĐ cũng được phát triển ở một số quốc gia khác. Ở Ấn Độ, TCĐCĐ thường được xem là một thiết chế để khắc phục các vấn đề mang tính hệ thống về chất lượng và sự bất bình đẳng trong giáo dục sau trung học của Ấn Độ. Thông qua định hướng phát triển kỹ năng, các TCĐCĐ đã có mặt ở hầu hết hai mươi chín bang và bảy vùng lãnh thổ ở Ấn Độ kể từ năm 1995. Tuy nhiên, bên cạnh các TCĐCĐ công lập đang hoạt động, các TCĐCĐ ngoài công lập ở ngoài phạm vi của giáo dục chính quy hoặc dưới dạng các khoa nhỏ nằm trong các tổ chức do chính phủ tài trợ hoạt động khá rời rạc. Các TCĐCĐ nhằm cung cấp “giáo dục cho việc làm” và là “phương tiện” để chuyển đổi một hệ thống giáo dục cứng nhắc và bất bình đẳng. TCĐCĐ ở Ấn Độ có trách nhiệm “giúp đỡ các nhóm thiệt thòi về mặt xã hội, học thuật, kinh tế đạt được các kỹ năng ở trình độ trung bình, để cung cấp giáo dục liên quan đến công việc và định hướng việc làm với các bảo đảm về việc làm”.

Ở Malaysia, kể từ khi thành lập mười hai TCĐCĐ đầu tiên vào năm 2001, số lượng TCĐCĐ đã tăng lên chín mươi một trường đến tháng 10.2014. Các TCĐCĐ đồng nghĩa với giáo dục và đào tạo kỹ thuật và dạy nghề vì chúng cung cấp vô số chương trình đào tạo ở cấp chứng chỉ và bằng tốt nghiệp. Để quản lý TCĐCĐ, Bộ Giáo dục Malaysia có một Vụ Cao đẳng cộng đồng.

Sự phát triển TCĐCĐ ở Việt Nam ban đầu từ năm 1971, có ba trường ở phía nam do Hoa Kỳ tài trợ nhưng sau năm 1975 không còn tồn tại những trường này nữa. Cho đến năm 1995, Chính phủ cho thành lập sáu TCĐCĐ với sự tài trợ vốn của Chính phủ Hà Lan. Việc cắt viện trợ của Hà Lan khiến các trường này duy trì hoạt động nhờ kinh phí của nhà nước. Đến năm 2005, số lượng TCĐCĐ ở Việt Nam tăng lên gấp đôi - mười hai trường, một năm sau có mười lăm trường và hiện nay cả nước có TCĐCĐ.

Ở Việt Nam, TCĐCĐ trực thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, không có quy chế đào tạo riêng và dùng quy chế chung như các trường cao đẳng khác do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý nhà nước. Cho đến năm 2022, sau gần ba mươi năm vẫn chưa có chiến lược và kế hoạch phát triển TCĐCĐ phù hợp với sứ mệnh của chúng.

Bước sang thế kỷ XXI, các TCĐCĐ đang có những thay đổi do chịu ảnh hưởng bởi chính sách đổi mới hệ thống giáo dục; sự tham gia của các thành phần tư nhân, đòi hỏi của thị trường lao động; tiêu chuẩn hóa và kiểm định; và ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện chương trình. Với những ảnh hưởng của các tác nhân trên, TCĐCĐ có xu hướng gia tăng học từ xa; số trường cấp bằng cử nhân nhiều hơn; tăng cường hợp tác giữa TCĐCĐ với các cơ sở giáo dục đại học bốn năm; quy mô tuyển sinh lớn hơn giữa các nhóm sinh viên; tăng cường hợp tác với doanh nghiệp; tăng sự thích ứng với môi trường toàn cầu hóa.

HOÀNG NGỌC VINH

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Rosalind Latiner Raby (2018), *Handbook of Comparative Studies on Community Colleges and Global Counterparts*. Springer International Publishing AG. 2018 tr.148, 178,799
2. Kayla Whitney, Kayla Whitney, Lisa Reid, and Bernhard Streitwieser (2018), *Vietnam and Higher Education Internationalization: Promise of Community Colleges*, Springer International Publishing, 2018, tr.134.
3. Mai Văn Tĩnh, Mary Beth Marklein (2018), *Sự phát triển của mô hình Cao đẳng Cộng đồng ở Việt Nam*, Tạp chí giáo dục, 2018.